

Số: 60/KH-UBND

Hón Quản, ngày 28 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình hành động số 28/CTr-UBND ngày
23/01/2025 của UBND tỉnh

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025;

Căn cứ Chương trình hành động số 28/CTr-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 14-NQ/HU ngày 25/12/2024 của Huyện ủy về phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 của HĐND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số 190/TTr-TCKH ngày 28/02/2025. UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 28/CTr-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025. Cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Quán triệt, chấp hành nghiêm, thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, thực chất các Nghị quyết, Kết luận của Đảng; các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; các Kết luận, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện. Kịp thời triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tạo lập và hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm tháo bỏ rào cản, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi để khơi thông nguồn vốn đầu tư ngoài nhà nước, nhất là đầu tư tư nhân và thúc đẩy hợp tác công tư; đồng thời khuyến khích các hoạt động đổi mới sáng tạo, các mô hình kinh doanh mới, phù hợp và thích ứng linh hoạt với xu thế phát triển.

2. Nâng cao chất lượng xây dựng chính sách, pháp luật; trong đó tập trung vào tháo gỡ điểm nghẽn về thể chế. Sửa đổi đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm các quy định, thủ tục hành chính đơn giản, giảm gánh nặng tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm yêu cầu chuyển đổi tư duy xây dựng pháp luật, từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”, xóa bỏ cơ chế

“xin - cho”. Quy trình lấy ý kiến cần thực chất; tham vấn rộng rãi các đối tượng chịu tác động; và tổ chức đối thoại công khai. Nâng cao chất lượng thực thi văn bản pháp luật; giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm đúng thời hạn và không đặt thêm các yêu cầu, điều kiện đối với doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực và tăng cường giám sát kiểm tra; thực hiện phân cấp hơn nữa cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên tinh thần “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. Thiết lập cơ chế rõ ràng về bảo vệ cán bộ khi giải quyết thủ tục đầu tư, kinh doanh trong trường hợp có sự không thống nhất, khác biệt về quy định giữa các văn bản pháp luật. Quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm; phân công phải 5 rõ: “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm”. Đã nói là làm, đã cam kết là phải thực hiện, đã thực hiện là phải có kết quả. Tinh thần là cùng làm, cùng hưởng, cùng thắng, cùng phát triển.

4. Thực thi nghiêm cải cách công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa, nhất là công tác kiểm tra chất lượng, theo hướng chuyển sang hậu kiểm, áp dụng quản lý rủi ro trên cơ sở đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp và mức độ rủi ro của hàng hóa.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng giảm chi phí tuân thủ, bảo đảm an toàn và phù hợp với thông lệ quốc tế; thực hiện phân cấp, phân quyền; thúc đẩy tinh thần kinh doanh; khuyến khích đổi mới, sáng tạo; đồng thời củng cố niềm tin, tạo điểm tựa cho doanh nghiệp phục hồi và phát triển. Thực hiện đồng bộ các giải pháp, tạo chuyển biến rõ nét trong cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (Chỉ số DDCI); qua đó góp phần duy trì và nâng cao vị thế xếp hạng của huyện trong bảng xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành hoàn thành các mục tiêu đã đề ra đến năm 2025 tại Chương trình hành động số 44/CTr-UBND ngày 01/02/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024. Trong đó có điều chỉnh, cập nhật một số mục tiêu theo Chương trình hành động số 28/CTr-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh:

(Kèm theo Chương trình hành động số 28/CTr-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Bình Phước)

- Tiếp tục nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện và cải thiện các chỉ số thành phần, phân đấu vị trí xếp hạng (DDCI) huyện Hớn Quản năm 2025 và các năm tiếp theo nằm trong nhóm “Khá” các huyện, thị, thành phố.

- Năm 2025, phấn đấu đạt mục tiêu chung của cả tỉnh với số doanh nghiệp thành lập mới đạt 60 doanh nghiệp (cả tỉnh 1.000 doanh nghiệp).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Các phòng, ban chuyên môn; UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

1. Tăng cường trách nhiệm, tính chủ động, kịp thời của các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện. Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn chủ động rà soát, theo dõi, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục I, phụ lục II kèm theo Chương trình hành động số 44/CTr-UBND ngày 01/02/2024 của UBND tỉnh; Chương trình hành động số 28/CTr-UBND ngày 23/01/2023 của UBND tỉnh.

2. Chú trọng thực hiện các nhóm giải pháp trọng tâm sau đây:

2.1. Tháo gỡ bất cập pháp lý trong thực hiện dự án đầu tư.

- Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn trong phạm vi thẩm quyền chủ động và khẩn trương tháo gỡ triệt để các rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh do chồng chéo, mâu thuẫn, không hợp lý, khác nhau của các quy định pháp luật. Đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền thì tập hợp vấn đề kèm theo các giải pháp tương ứng (nếu có) báo cáo UBND huyện đề kiến nghị tới các cơ quan có thẩm quyền và các Tổ công tác của tỉnh.

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Trung ương, các sở, ban, ngành, các Tổ công tác của tỉnh, các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn trong phạm vi thẩm quyền, chủ động tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện ngay đề tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo về bãi bỏ, sửa đổi quy định pháp luật gây khó khăn, bất cập cho doanh nghiệp.

- Nâng cao vai trò của Tổ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tập trung rà soát những vướng mắc, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án bất động sản trên địa bàn huyện.

2.2. Nâng cao chất lượng danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh.

- Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn chủ động rà soát ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực quản lý; kiến nghị đưa ra khỏi danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với những ngành nghề có thể áp dụng các biện pháp quản lý khác hiệu quả hơn; chủ động rà soát, kiến nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh theo hướng: (i) Bãi bỏ điều kiện kinh doanh không hợp pháp, không cần thiết, không khả thi, không rõ ràng, khó xác định, khó dự đoán, và không dựa trên cơ sở khoa học rõ ràng; (ii) Đối với các điều kiện kinh doanh không phù hợp với thực tiễn thì kiến nghị bãi bỏ hoặc sửa đổi theo hướng đơn giản hoá, tạo thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ và không can thiệp quá sâu vào hoạt động của doanh nghiệp.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, phòng, ban, ngành thực hiện cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, dễ tra cứu, dễ hiểu và dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật. Đẩy mạnh thực hiện kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật, Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin liên quan khác để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình tra cứu, khai thác các thông tin liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh. Tích cực thực hiện tham vấn, tương tác với người dân, doanh nghiệp, đối tượng chịu sự tác động của quy định, văn bản quy phạm pháp luật thông qua Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh; khai thác dữ liệu trên Cổng để phục vụ công tác thẩm định, thẩm tra và rà soát, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2.3. Tháo gỡ các điểm nghẽn, xây dựng giải pháp đột phá về cơ chế chính sách ưu đãi để thu hút, chuyển giao, làm chủ công nghệ cao, công nghệ mới, tiên tiến.

a) Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin:

- Chủ trì, phối hợp với phòng, ban, UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện gửi Sở Khoa học và Công nghệ (khi có đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ):

+ Đóng góp ý kiến hoàn thiện các dự án Luật: Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; sửa đổi bổ sung Luật Công nghệ cao nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho phát triển công nghệ chiến lược, công nghệ cao, công nghệ mới, tiên tiến.

+ Đóng góp ý kiến xây dựng quy định về Cơ chế đặc biệt trong nghiên cứu, tiếp cận, mua bí mật công nghệ, học hỏi, giải mã các công nghệ tiên tiến của nước ngoài; ý kiến về xây dựng, công bố Danh mục công nghệ chiến lược.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện gửi Sở Thông tin và Truyền thông (khi có đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông) đóng góp ý kiến hoàn thiện Luật Công nghiệp công nghệ số.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, UBND xã, thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện gửi Sở Tài chính tham gia góp ý Dự thảo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi) khi có đề nghị của Sở Tài chính.

2.4. Cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước để nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

Các phòng, ban chuyên môn; UBND các xã, thị trấn:

- Tập trung rà soát, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh,

phân cấp giải quyết thủ tục hành chính đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo hướng một văn bản sửa nhiều văn bản.

- Tăng cường kiểm soát quy định thủ tục hành chính ngay trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và chú trọng việc tham vấn đối tượng chịu tác động, bảo đảm chỉ ban hành các quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý, thực hiện trên môi trường điện tử và chi phí tuân thủ thấp nhất. Trong đó, phát huy vai trò của Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh và tổ chức pháp chế của các cơ quan, đơn vị trong việc thẩm định, thẩm tra thủ tục hành chính, quy định kinh doanh tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tập trung nguồn lực đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa và kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin.

- Rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và ưu tiên xây dựng, tích hợp, cung cấp các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông cung cấp ở mức độ toàn trình.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp chặt chẽ với Văn phòng UBND tỉnh để nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, bảo đảm tiến độ và chất lượng theo yêu cầu (*Chi tiết tại Phụ lục II Chương trình hành động số 28/CTr-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh*).

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính; nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số hiện nay, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

2.5. Nâng cao chất lượng các dịch vụ phát triển kinh doanh

a) Các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn:

- Nâng cao hiệu quả các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp với các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị rủi ro, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, tham gia chuỗi giá trị bền vững, thủ tục hành chính,...

- Đa dạng hóa và phát triển hiệu quả hệ thống dịch vụ phát triển kinh doanh, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp, tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

b) Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn triển khai sâu rộng các hoạt động cung cấp thông tin, kết nối, mở rộng thị trường cho doanh nghiệp trong nước; thực hiện các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền để nâng cao chất lượng các dịch vụ phát triển kinh doanh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu các phòng, ban chuyên môn; UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương tổ chức quán triệt, chấp hành nghiêm, thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, thực chất Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ, Chương trình hành động số 28/CTr-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh; Có Văn bản triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch trước ngày **11/03/2025** để tổng hợp, báo cáo UBND huyện.

2. Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch theo dõi, đánh giá về tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện các khó khăn, vướng mắc; công khai kết quả theo dõi, đánh giá. Tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

3. Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn huyện phải xác định việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên, thường xuyên, trực tiếp đôn đốc chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Thường trực Huyện ủy, HĐND và UBND huyện về việc triển khai các nhiệm vụ và giải pháp trong Kế hoạch này.

Tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ; Chương trình hành động số 28/CTr-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh và Kế hoạch này ở tất cả các ngành, các cấp, đồng thời lồng ghép việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 02/NQ-CP với cải thiện, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và huyện, thị xã, thành phố (DDCI).

Xác định các nhiệm vụ có liên quan đưa vào kế hoạch công tác năm 2025 và các năm tiếp theo của các đơn vị để triển khai thực hiện. Trước ngày 10/6/2025 và trước ngày 10/12/2025, tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch này 06 tháng và cả năm gửi về Phòng Tài chính – Kế hoạch để tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Trên đây là Kế hoạch của UBND huyện về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 28/CTr-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- Q.CT, PCT UBND huyện;
- Các CQ, ban, ngành huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV(Tuyên);
- Lưu VT.

Q. CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hạ